

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 983/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 14 tháng 8 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Ninh Thuận

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08/7/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Thực hiện Quyết định số 2017/QĐ-BCT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1770/TTr-SCT ngày 9 tháng 8 năm 2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Công Thương căn cứ Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu

dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Ninh Thuận được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh niêm yết, công khai thực hiện;

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, trên cơ sở Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; hoàn thành trong **thời hạn 10 ngày làm việc** kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 726/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trịnh Minh Hoàng**

**PHẦN I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NINH THUẬN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

**I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>Danh mục thủ tục hành chính cấp xã</b>					
1	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên	Không quy định	UBND cấp xã	Không quy định	Quyết định số 2017/QĐ-BCT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

**II. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>					
1	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của địa phương	21 ngày làm việc và gia hạn thêm không quá 30 ngày trong trường hợp phức tạp	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không quy định	Quyết định số 2017/QĐ-BCT ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHẦN II**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NINH THUẬN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2024  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

**I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh**

**1. Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của địa phương**

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra đầy đủ thành phần trong hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ đến Phòng Quản lý thương mại	0,5 ngày
Bước 2	Phòng Quản lý Thương mại	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, tham mưu thông báo hoàn thành đăng ký hợp đồng theo mẫu. Trường hợp hồ sơ chưa đảm bảo tính đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương thông báo cho doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Trong trường hợp tap cần thiết gia hạn, Sở Công Thương thông báo kịp thời cho tổ chức, cá nhân kinh doanh về thời gian và lý do gia hạn.	17,5 ngày và có thể gia hạn thêm tối đa không quá 30 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	02 ngày

Bước 4	Văn thư Sở	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
<b>Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính</b>			<b>21 ngày và có thể gia hạn thêm tối đa không quá 30 ngày</b>

**II. Thủ tục hành chính cấp xã**

**1. Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên**

Trình tự công việc	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Công chức, viên chức tại UBND cấp xã	Hướng dẫn, kiểm tra đầy đủ thành phần trong hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ bộ phận chuyên môn	Không quy định
Bước 2	Bộ phận chuyên môn UBND cấp xã	Thông báo công khai đầy đủ nội dung thông báo của tổ chức, cá nhân kinh doanh bằng hình thức phù hợp để người tiêu dùng tại địa bàn được biết	Không quy định
<b>Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính</b>			<b>Không quy định</b>